

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HS-ST  
Ngày 12-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Anh Đại

Ông Hoàng Thế Hiên

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại Phòng xét xử số 01, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn M, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1986 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh T và bà Cao Thị Đ; vợ Trương Thị D, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 21/01/2020, chuyển tạm giam ngày 24/01/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 21/01/2020, tại khu vực quốc lộ 1A thuộc tổ 1, khối 8, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Phạm Văn M vận chuyển hàng cấm thu giữ trong 01 (một) ba lô, 01 (một) túi xách, 01 (một) va li hành lý của Phạm Văn M mang theo người bên trong có 18 (mười tám) giàn pháo loại 36 quả/giàn. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Phạm Văn M.

Tại Biên bản xác định trọng lượng, chủng loại ngày 22/01/2020 của Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xác định: 18 (mười tám) giàn pháo loại 36 quả/giàn, có trọng lượng 24 kg.

Tại bản Kết luận giám định số: 79/KL-PC09, ngày 22/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Các mẫu vật gửi giám định bên trong đều có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ.

Bản Cáo trạng số: 57/KSĐT, ngày 24/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, cụ thể: Khoảng 14 giờ ngày 21/01/2020, bị cáo đến chợ T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua quần áo về mặc tết, khi vừa đến chợ thì có một người phụ nữ (không rõ lai lịch) đến hỏi về việc mua pháo về đốt trong dịp tết nguyên đán, bị cáo đồng ý mua với người phụ nữ này 18 (mười tám) giàn pháo loại 36 quả/giàn với số tiền 4.800.000 đồng. Sau khi mua được pháo bị cáo cất giấu vào ba lô 04 (bốn) giàn pháo, vào túi xách 06 (sáu) giàn pháo, vào va li 08 (tám) giàn pháo, rồi đi taxi về đến khu vực quốc lộ 1A gần ngã tư M, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để đón xe về tỉnh Thanh Hóa thì bị tổ công tác Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt giữ và thu toàn bộ số pháo trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Vận chuyển hàng cấm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội Vận chuyển hàng cấm; xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản. Xác nhận Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng của vụ án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, để sớm về đoàn tụ với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản xác định chủng loại, trọng lượng, Kết luận giám định số: 79/KL-PC09 ngày 22/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 21/01/2020 Phạm Văn M có hành vi vận chuyển 24 kg pháo nổ từ chợ T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn về tỉnh Thanh Hóa để đốt trong dịp tết nguyên đán. Khi về đến khu vực quốc lộ 1A gần ngã tư M, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì bị tổ công tác Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện và bắt giữ. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn M phạm tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết được pháo nổ là mặt hàng nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển. Mọi hành vi liên quan đến mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép pháo nổ và thuốc pháo đều bị Nhà nước nghiêm cấm bởi chúng có những tác động tiêu cực đến đời sống xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều vụ cháy nổ, làm thiệt hại lớn đến an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân. Đấu tranh phòng chống mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép pháo nổ và thuốc pháo đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Như vậy, hành vi vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội, cần phải bị trừng trị nghiêm khắc trước pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người đã trưởng thành, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có nhược điểm về thể chất, tinh thần có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, nhận thức được hành vi vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, coi

thường pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo không có.

[4] Đề giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, giữ được sự nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 09-02-2020) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ đã bán pháo nổ cho bị cáo do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Ngày 11-02-2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy: 17 (mười bảy) giàn pháo nổ còn lại sau khi đã lấy mẫu để giám định, 01 (một) ba lô màu đen, 01 (một) túi xách màu ghi xanh, 01 va li màu nâu. Việc tiêu hủy bảo đảm an toàn, đúng trình tự quy định trước khi vụ án được đưa ra xét xử, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với các quy định của pháp luật nên không xem xét.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Hình phạt: Phạt bị cáo Phạm Văn M 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 21/01/2020.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Lan**

--	--	--